

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách Tư pháp năm 2020,
phương hướng nhiệm vụ năm 2021**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH TƯ PHÁP NĂM 2020

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp huyện đã chỉ đạo các cơ quan tư pháp huyện tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị khóa IX “Về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”; Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị; Nghị quyết 37/2012/QH13, Nghị quyết 63/2013/QH13, Nghị quyết 111/2015/QH13 của Quốc hội về công tác phòng chống vi phạm và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát Nhân dân, Tòa án Nhân dân và công tác thi hành án dân sự; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 29/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với các cơ quan tư pháp; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 16/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện các đạo luật về tư pháp; Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 22/8/2016 của Huyện ủy về triển khai thực hiện chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2021; các nghị quyết hàng năm của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống chính trị.

Ban Chỉ đạo thực hiện chiến lược cải cách tư pháp huyện đã tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy kiện toàn Ban Chỉ đạo gồm 14 thành viên, do đồng chí Bí thư Huyện ủy làm Trưởng ban, đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Phó trưởng ban, đồng chí Viện trưởng VKSND huyện làm Ủy viên thường trực. Từ đó Ban Chỉ đạo đã lãnh đạo các cơ quan tư pháp huyện tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; chú trọng công tác xây dựng bộ máy và công tác đào tạo, bổ nhiệm, bố trí cán bộ. Tăng cường công tác xây dựng Đảng gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và học tập làm theo

tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

1. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, giải quyết vụ, việc dân sự

Từ đầu năm 2020 đến nay, Cơ quan điều tra đã tiếp nhận, phân loại giải quyết 185 tin báo, tố giác tội phạm, CQĐT khởi tố, điều tra 97 vụ/172 bị can, đã giải quyết 84 vụ/138 bị can. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án quốc gia về phòng chống tội phạm ma túy, tội buôn bán người, tội phạm có tổ chức. Tích cực điều tra, phá án, tấn công tội phạm nhằm ổn định trật tự trị an xã hội, tạo lòng tin trong quần chúng nhân dân đối với lực lượng công an, chính quyền và sự lãnh đạo của Đảng.

Viện kiểm sát Nhân dân huyện đã đổi mới và nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự, gắn công tố với hoạt động điều tra nhằm đảm bảo việc bắt, giữ, khởi tố điều tra đúng người, đúng tội, không để xảy ra oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Từ đầu năm 2020 đến nay đã truy tố 67 vụ/130 bị can. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử 58 vụ/97 bị cáo. Phối hợp với Tòa án, Cơ quan điều tra xác định được 05 vụ án điếm, đưa xét xử lưu động 16 vụ án nhằm tuyên truyền pháp luật và góp phần phòng ngừa tội phạm. Phối hợp với Tòa án tổ chức được 08 phiên tòa xét xử hình sự theo tinh thần cải cách tư pháp để rút kinh nghiệm chung. Tăng cường công tác kiểm sát các hoạt động tư pháp, qua công tác kiểm sát đã kịp thời ban hành kháng nghị, kiến nghị đối với các cơ quan tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác phòng ngừa vi phạm, tội phạm và vi phạm trong các hoạt động tư pháp.

Tòa án Nhân dân huyện thụ lý 703 vụ, việc dân sự các loại, đã giải quyết được 511 vụ việc. Trong việc giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình và các vụ việc khác, Tòa án chú trọng công tác hòa giải, tổng số án hòa giải thành đạt khoảng 56,7% so với số án giải quyết. Chất lượng đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm ngày càng được nâng cao, cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu cải cách tư pháp hiện nay.

2. Công tác bắt, tạm giữ, tạm giam và quản lý giáo dục người chấp hành án phạt tù

Cơ quan điều tra đã bắt, tạm giữ 90, tạm giam 91 trường hợp. Tất cả các trường hợp bắt, giữ đều khởi tố hình sự, không có trường hợp nào bắt, tạm giữ sau đó phải trả tự do vì không phạm tội. Việc bắt, giữ, giam của cơ quan tiến hành tố tụng cơ bản bảo đảm đúng quy định của pháp luật, quyền và lợi ích hợp pháp của người bị tạm giữ, tạm giam và của phạm nhân được bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Viện kiểm sát đã kiểm sát chặt chẽ việc bắt, giữ, giam của Cơ quan điều tra. Kiên quyết từ chối phê chuẩn gia hạn tạm giữ, tạm giam những trường hợp không cần thiết. Hàng quý, sáu tháng và cuối năm khi tiến hành kiểm sát nhà tạm giữ đều mời Ban Pháp chế HĐND và Mặt trận Tổ quốc huyện tham gia giám sát nhằm đảm bảo pháp luật được thực thi nghiêm túc.

3. Công tác thi hành án

Về công tác thi hành án hình sự: Tổng số bị án phải thi hành là 181. Tòa án đã ra quyết định thi hành án 181. Viện kiểm sát đã kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành án của Tòa án, việc bắt thi hành án các bị án của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện.

Về thi hành án dân sự: Các cơ quan tư pháp đã phối hợp chặt chẽ trong việc rà soát, phân loại những việc có đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm theo quy định của pháp luật. Tổng số việc phải thi hành là 1378 việc, trong đó số việc có điều kiện thi hành 997 việc, đã thi hành xong 632 việc, hiện tồn: 365; việc kê biên, cưỡng chế, bán đấu giá tài sản thi hành án, tiêu hủy tang vật của Chi cục thi hành án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Hội đồng PBGDPL huyện tổ chức hội nghị tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019, triển khai kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn huyện Đơn Dương.

Trong năm 2020 phòng Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL đã tổ chức 08 hội nghị phổ biến văn bản luật cho hơn 900 lượt người tham gia¹.

Phối hợp với Phòng phổ biến, giáo dục pháp luật Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng, mở 02 hội nghị phổ biến Luật phòng, chống tác hại rượu bia và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP Ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, và các văn bản liên quan cho các đối tượng đặc thù, thu hút hơn 100 lượt người tham dự.

¹ 02 hội nghị phổ biến Luật phòng, chống tác hại rượu bia và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP Ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt cho 300 đoàn viên, thanh niên, phụ nữ, các chi hội đoàn thể ở thôn, tổ dân phố. 02 Hội nghị phổ biến Luật nghĩa vụ quân sự cho 200 Hội viên hội cựu chiến binh trên địa bàn huyện; 02 hội nghị phổ biến Luật chăn nuôi cho 200 Hội viên nông dân, mạng lưới khuyến nông viên ở cơ sở, hộ chăn nuôi, cơ sở giết mổ, HTX chăn nuôi các chi hội đoàn thể ở thôn, tổ dân phố; 02 hội nghị phổ biến Luật hộ tịch, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật nuôi con nuôi, Công ước La Hay và các văn bản hướng dẫn thi hành cho 200 lượt người tham gia.

Năm 2020, phòng Tư pháp phối hợp với Hội nông dân huyện tổ chức hội thi Nhà nông đua tài thu hút hơn 300 lượt người tham dự. UBND huyện ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi viết tìm hiểu về cải cách hành chính năm 2020, đối tượng tham gia thi viết là cán bộ, công chức các phòng, ban thuộc UBND huyện.

Nhìn chung công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức, đa dạng, phong phú, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, đưa pháp luật vào thực tế cuộc sống, giúp cho nhân dân hiểu và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

5. Về xây dựng, củng cố các cơ quan hỗ trợ tư pháp

Lực lượng cảnh sát hỗ trợ tư pháp đã chủ động tham gia bảo vệ phiên tòa hình sự, phiên tòa dân sự, các vụ cưỡng chế thi hành án dân sự. Đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện Luật thi hành án hình sự. Cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án treo, lập hồ sơ đề nghị giảm án cho phạm nhân, đề nghị Tòa án huyện rút ngắn thời gian thử thách cho các bị án chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo đúng quy định của pháp luật.

Tạo điều kiện cho luật sư, bào chữa viên nhân dân thực hiện quyền bào chữa theo đúng quy định của pháp luật. Cơ quan giám định pháp y, giám định kỹ thuật hình sự của cấp tỉnh; hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện định giá tài sản các vụ việc kịp thời, làm cơ sở cho các cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết nhanh các vụ án hình sự.

Nhìn chung hoạt động hỗ trợ tư pháp đang ngày càng hoàn thiện, góp phần quan trọng trong tiến trình cải cách tư pháp.

6. Về xây dựng đội ngũ cán bộ và tổ chức bộ máy của các cơ quan tư pháp

Tiếp tục thực hiện yêu cầu về xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp để đáp ứng nhiệm vụ cải cách tư pháp. Các cơ quan tư pháp đã kiện toàn đội ngũ cán bộ, tăng cường công tác đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp; hầu hết cán bộ có chức danh tư pháp có trình độ cử nhân luật.

Cơ quan điều tra Công an huyện: có 9 điều tra viên, trong đó điều tra viên cao cấp 02 đồng chí, điều tra viên trung cấp 05 đồng chí và điều tra viên sơ cấp 02 đồng chí.

Viện kiểm sát Nhân dân huyện: Trong năm 01 kiểm sát viên chuyên công tác; 01 đồng chí chuyên viên mới chuyển đến. Hiện nay, Viện kiểm sát hiện có 07 kiểm sát viên, 02 kiểm tra viên, 02 chuyên viên làm công tác nghiệm vụ và 03 hợp đồng lao động.

Tòa án Nhân dân huyện: Trong năm 01 thư ký và 01 thẩm phán chuyển công tác; Hiện nay, Tòa án hiện có 07 thẩm phán (trong đó có 02 thẩm phán trung cấp), và 03 thư ký làm nghiệp vụ.

Chi cục Thi hành án dân sự hiện có 05 chấp hành viên, 01 thẩm tra viên, 01 thư ký, 01 chuyên viên làm nghiệp vụ.

7. Về việc bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động của các cơ quan tư pháp

Hầu hết các cơ quan tư pháp hưởng lương và kinh phí theo ngành dọc. Kinh phí được cấp hạn hẹp, song thời gian qua được sự quan tâm của các ngành tư pháp cấp trên và sự hỗ trợ của ngân sách địa phương, các cơ quan tư pháp huyện đã được trang bị một số trang thiết bị phục vụ cho công tác.

Cơ quan thi hành án dân sự, Viện kiểm sát Nhân dân huyện và Tòa án Nhân dân huyện được địa phương hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

8. Về cơ chế giám sát của Hội đồng Nhân dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc đối với các cơ quan tư pháp

Hội đồng Nhân dân huyện đã thực hiện tốt chức năng giám sát đối với các cơ quan tư pháp. Qua công tác giám sát đã từng bước giúp các cơ quan tư pháp nâng cao trách nhiệm và hiệu quả trong công tác bảo vệ pháp luật, phục vụ yêu cầu nhiệm vụ chính trị địa phương. Các cơ quan tư pháp xây dựng quy chế phối hợp với Mặt trận Tổ quốc huyện trong công tác toàn dân đấu tranh phòng ngừa vi phạm, tội phạm, phản biện và giám sát các cơ quan tư pháp trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của từng ngành theo quy định của pháp luật.

9. Về sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư pháp

Tăng cường lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, phối hợp cùng với các ngành tư pháp cấp trên để xây dựng quy hoạch, đào tạo, tuyển chọn, sử dụng, bố trí cán bộ trong các cơ quan tư pháp cấp huyện bảo đảm đúng quy định và có chất lượng.

Thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của các tổ chức Đảng, đảng viên các cơ quan tư pháp theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách hiện nay về xây dựng đảng hiện nay”; Nghị quyết trung ương 4 (khóa XII) “ Về tăng cường xây dựng chính đồn đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong nội bộ

Kịp thời chỉ đạo các cơ quan tư pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc giải quyết các vụ, việc liên quan đến chính sách tôn giáo, chính sách dân tộc, an ninh nông thôn, không để xảy ra điểm nóng hoặc khiếu kiện đông người, làm thất bại mọi âm mưu của thế lực thù địch chống phá Đảng, Nhà nước.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Căn cứ tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp, có thể khẳng định mục tiêu, quan điểm, phương hướng và nhiệm vụ cải cách tư pháp do Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị đề ra là đúng đắn, phù hợp với yêu cầu khách quan của việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; đã được các cấp ủy tại địa phương triển khai thực hiện tích cực và đạt được nhiều kết quả quan trọng bước đầu, cụ thể:

Ban chỉ đạo cải cách tư pháp huyện đã xây dựng chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp và duy trì hoạt động có hiệu quả. Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ chính trị thực hiện một cách nghiêm túc chặt chẽ, đúng lộ trình.

Mối quan hệ phối hợp giữa các ngành tư pháp tại địa phương ngày càng chặt chẽ hơn; việc điều tra truy tố, xét xử, công tác thi hành án và giải quyết khiếu nại về tư pháp, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đạt hiệu quả cao; trách nhiệm trong thực thi công việc và thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ công chức tư pháp được nâng cao. Đội ngũ cán bộ tư pháp được củng cố, kiện toàn; cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị được quan tâm đầu tư. Công tác điều tra, xử lý tội phạm, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp có nhiều tiến bộ. Chất lượng các phiên toà xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp ngày càng được nâng cao, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đã được cấp ủy và lãnh đạo các cơ quan tư pháp ở địa phương quan tâm; đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp có lập trường tư tưởng vững vàng, có phẩm chất, đạo đức lối sống lành mạnh, có trình độ, năng lực chuyên môn đáp ứng được yêu cầu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Việc đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ quan tư pháp huyện từng bước được quan tâm. Trụ sở làm việc được đầu tư, trang thiết bị và phương tiện làm việc được trang bị tương đối hoàn thiện.

Ban chỉ đạo cải cách tư pháp huyện và các cơ quan tư pháp ở địa phương đã kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện chiến lược cải cách tư pháp.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị ở một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa sâu rộng. Mối quan hệ phối hợp giữa các ban ngành có liên quan với các cơ quan tư pháp có lúc còn chưa chặt chẽ. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác cải cách tư pháp.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả chưa cao. Kinh phí cấp cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật còn thấp, chưa đáp ứng

được nhu cầu tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trong Nhân dân. Vì vậy, nhiều người dân, nhất là đồng bào ở vùng sâu, vùng xa tiếp cận các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước còn hạn chế.

- Hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm có mặt còn hạn chế; tiến độ và chất lượng điều tra, xử lý một số vụ án chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là đối với các vụ án được dư luận xã hội quan tâm.

- Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp có lúc chưa kịp thời, còn để xảy ra án trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhiều lần; chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại một số phiên tòa có chuyển biến nhưng chưa rõ nét.

- Chất lượng giải quyết một số vụ án chưa đạt yêu cầu, còn để xảy ra án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán và hội đồng xét xử; một số vụ án dân sự còn tồn đọng, còn để quá thời hạn, chưa giải quyết kịp thời.

- Công tác thi hành án dân sự có vụ việc còn xảy ra thiếu sót, chậm thi hành bản án dẫn đến đương sự bức xúc, khiếu nại.

- Việc thực hiện cơ chế giám sát của HĐND chưa đồng bộ, chủ yếu giám sát thẩm định báo cáo của các cơ quan tư pháp trước các kỳ họp của HĐND huyện, việc triển khai giám sát theo chuyên đề và đột xuất còn hạn chế. Việc phối hợp theo quy chế giữa các cơ quan tư pháp và Mặt trận Tổ quốc chưa được thường xuyên, liên tục.

2.2. Nguyên nhân hạn chế

**** Nguyên nhân khách quan***

- Tình hình tội phạm ngày càng diễn biến phức tạp, tính chất ngày càng tinh vi nên công tác điều tra, xử lý gặp rất nhiều khó khăn, các tranh chấp, khiếu kiện dân sự nảy sinh ngày càng phức tạp gây áp lực lớn đến chất lượng và hiệu quả giải quyết của các cơ quan tư pháp.

- Cơ sở vật chất của các cơ quan tư pháp tuy đã được đầu tư nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu. Một số quy định pháp luật chưa được kịp thời hướng dẫn để các cơ quan tư pháp địa phương áp dụng thống nhất, đồng bộ; cơ sở vật chất nhà tạm giữ còn thiếu và chưa đáp ứng được yêu cầu của pháp luật. Các tổ chức giám định tư pháp chậm trả kết quả giám định; hoạt động hỗ trợ tư pháp và tổ chức luật sư chưa đáp ứng được yêu cầu về số lượng, chất lượng.

**** Nguyên nhân chủ quan***

- Công tác chỉ đạo, điều hành của một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị có lúc chưa sâu sát, kịp thời, thiếu sự kiểm tra, quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức của một bộ phận cán bộ của các cơ quan tư pháp có mặt còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm

Trong những năm qua để triển khai thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp, trước hết phải tranh thủ sự lãnh đạo của các Cấp ủy Đảng, sự phối hợp đồng bộ của Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và cả hệ thống chính trị. Mặt khác các Cơ quan tư pháp phải tham mưu kịp thời cho Đảng, Nhà nước để ban hành các văn bản chỉ đạo cho các cơ quan liên quan nhằm thực hiện đúng chương trình, lộ trình cải cách tư pháp.

Các cơ quan tư pháp phải tích cực, chủ động đề ra các biện pháp hữu hiệu để thực hiện các nội dung mà Nghị quyết 49 của Bộ chính trị đã đề ra. Kịp thời sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, đề xuất phương hướng thực hiện tiếp theo trong tiến trình cải cách tư pháp.

Phải sửa đổi, xây dựng hoàn thiện, đồng bộ hệ thống pháp luật, tạo nền tảng vững chắc cho việc xây dựng hệ thống các Cơ quan tư pháp theo hướng cải cách mà Nghị quyết 49 đã định hướng.

Cán bộ, công chức các cơ quan tư pháp phải không ngừng học tập nâng cao trình độ, nhận thức về mọi mặt, phải tinh thông về pháp luật, nắm vững kỹ năng nghề nghiệp, rèn luyện phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, thái độ phục vụ Nhân dân một cách tận tình, tạo được lòng tin trong Nhân dân là những điều kiện cần thiết để triển khai có hiệu quả Chiến lược cải cách tư pháp.

Phần thứ hai **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021**

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

1. Triển khai thực hiện tốt Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020” và chủ trương của Trung ương về tổ chức, hoạt động tư pháp theo quy định của Hiến pháp năm 2013; Kế hoạch số 38-KH/CCTP, ngày 15/8/2014 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương về đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp

2. Tập trung chỉ đạo các cơ quan tư pháp tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên gắn với việc đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo tinh thần chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tăng cường công tác đào tạo cả về lý luận chính trị, hành chính và chuyên môn nghiệp vụ.

3. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành tư pháp của huyện đảm bảo đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo chặt chẽ, đúng pháp luật, không để xảy ra án oan sai, hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ án bị hủy, sửa, án tuyên không rõ ràng, án quá hạn theo luật định.

5. Tăng cường công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo về hoạt động tư pháp thuộc trách nhiệm của từng ngành và tích cực giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân kịp thời, đúng pháp luật.

6. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác hòa giải, bảo đảm các vụ việc phải được hòa giải hoàn thành ngay từ cơ sở, nhất là các tranh chấp dân sự, đất đai, hôn nhân và gia đình,... các ngành tư pháp huyện phải tăng cường giúp đỡ, hướng dẫn cơ sở về chuyên môn, nghiệp vụ. Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua vai trò hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội từ huyện đến cơ sở.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị với các ngành ở Trung ương cần xem xét cải cách chính sách tiền lương và có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với các chức danh tư pháp trong hệ thống các cơ quan tư pháp các cấp cho phù hợp. Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại, thường xuyên tập huấn nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp.

2. Đề nghị Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phân bổ kinh phí để các cơ quan tư pháp cấp huyện mua sắm trang thiết bị làm việc, xây dựng kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự, xây dựng hội trường xét xử cho Tòa án theo mô hình phiên tòa xét xử mới quy định tại thông tư 01/2017/TT-TANDTC và công văn số 356 của Tòa án nhân dân tối cao theo tinh thần cải cách tư pháp.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Phòng Tư pháp, Chi Cục thi hành án huyện,
- Các đồng chí thành viên BCĐ CCTP huyện,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Trương Văn Tùng